

Số: 144/2024/QĐST-DS

Châu Thành, ngày 13 tháng 11 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH BẾN TRE**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 176/2024/TLST- DS ngày 22/4/2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, hợp đồng ủy quyền”.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự là không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1969 và bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1969; Trú tại: Số A, ấp H, xã S, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Thu T**, sinh năm 1990; Địa chỉ: Số E, khu phố A, phường A, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư **Nguyễn Thanh L** – Văn phòng Luật sư Lê Vũ Hồng H thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1984; Trú tại: Số A, ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn C: Ông **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1980; Địa chỉ: Số A, ấp C, xã S, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Văn C1**, sinh năm 1991; Trú tại: Số D, ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn C1: Ông **Hồ Văn Vân**, sinh năm 1961; Địa chỉ: Số A, ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Tuyên bố hợp đồng ủy quyền công chứng số 59, quyền số 01/20243TP/CC-CSS/HĐGD ngày 08/01/2024 tại Văn phòng Công chứng Lê Hùng Dũng giữa ông Nguyễn Văn H với ông Nguyễn Văn C vô hiệu.

- Tuyên bố Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất công chứng số 60, quyền số 01/2024TP/CC-CSS/HĐGD ngày 08/01/2024 tại Văn phòng Công chứng Lê Hùng Dũng giữa Nguyễn Văn H (do ông Nguyễn Văn C đại diện ủy quyền ký hợp đồng) với ông Nguyễn Văn C1 đối với thửa đất số 114 diện tích 1.576,7m<sup>2</sup> và thửa đất số 314 diện tích 3.347,4m<sup>2</sup>, tờ bản đồ số 03, tọa lạc xã Sơn Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre vô hiệu.

- Ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị L được quyền tiếp tục quản lý sử dụng phần đất thuộc thửa đất số 114 diện tích 1.576,7m<sup>2</sup> và thửa đất số 314 diện tích 3.347,4m<sup>2</sup>, tờ bản đồ số 03, tọa lạc xã Sơn Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre cùng tài sản trên đất. Kiến nghị Cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần đất thuộc thửa đất số 114 diện tích 1.576,7m<sup>2</sup> và thửa đất số 314 diện tích 3.347,4m<sup>2</sup>, tờ bản đồ số 03, tọa lạc xã Sơn Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre từ ông Nguyễn Văn C1 sang cho ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị L đứng tên. Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị L liên hệ với cơ quan có thẩm quyền thực hiện thủ tục điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần đất thuộc thửa đất số 114 diện tích 1.576,7m<sup>2</sup> và thửa đất số 314 diện tích 3.347,4m<sup>2</sup>, tờ bản đồ số 03, tọa lạc xã Sơn Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre theo quy định pháp luật.

- Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm liên đới trả cho ông Nguyễn Văn C1 số tiền là 2.300.000.000 (Hai tỷ ba trăm triệu) đồng. Thời gian trả hoàn tất vào ngày 31/12/2024.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, đồng thời có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

- Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị L tự nguyện chịu số tiền 20.100.000 (Hai mươi triệu một trăm nghìn) đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch: Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị L tự nguyện chịu số tiền là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị L tự nguyện chịu số tiền là 39.000.000 (Ba mươi chín triệu) đồng.

Tổng số tiền án phí dân sự sơ thẩm ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị L phải liên đới chịu là 39.150.000 (Ba mươi chín triệu một trăm năm mươi nghìn) đồng; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 600.000 (Sáu trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0000386 ngày 17/4/2024 và biên lai thu số 0000385 ngày 17/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị L còn phải liên đới chịu số tiền án phí là 38.550.000 (Ba mươi tám triệu năm trăm năm mươi nghìn) đồng.

- Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Văn C1 số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0006144 ngày 21/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Huỳnh Minh Hiền**